



Đại diện phân phối chính thức tại Việt Nam:

CÔNG TY CỔ PHẦN CASPER VIỆT NAM

Tầng 7, tòa Leadvisors Tower, số 643 đường Phạm Văn Đồng,
P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Hotline: 1800.6644 | Fax: 0243.8342.333

Website: www.casper-electric.com



SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY GIẶT CỬA TRƯỚC

MODEL: WF-8VG1, WF-9VG1,

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Chúng tôi khuyên bạn nên đọc kỹ quyển sách hướng dẫn này trước khi sử dụng và vận hành thiết bị.

Bạn nên giữ cuốn Hướng dẫn sử dụng này để tham khảo trong quá trình sử dụng.

*Sử dụng cho model đi kèm tương ứng trong bộ đóng gói sản phẩm.

MỤC LỤC

1. Quy định bảo hành.....	03
2. Thông tin cảnh báo và an toàn.....	05
3. Mô tả sản phẩm.....	09
4. Hướng dẫn lắp đặt.....	10
5. Vận hành máy giặt.....	13
6. Vệ sinh và bảo dưỡng	24
7. Xử lý sự cố.....	28
8. Thông số kỹ thuật	29

Khi bạn cần hỗ trợ, hãy liên hệ với chúng tôi:

 **1 8 0 0 6 6 4 4**

Chú ý: Các chỉ dẫn trong sách Hướng dẫn sử dụng nhằm mục đích minh họa. Sản phẩm bạn đang sử dụng có thể khác biệt một đôi chút, hãy tham khảo trên hình ảnh sản phẩm thực tế. Những chỉ dẫn có thể thay đổi mà không có bất kỳ thông báo nào khác.

Casper Vietnam., JSC (“Casper”) xin chân thành cảm ơn Quý khách hàng đã tin dùng và đồng hành cùng Casper.

Nhằm mục đích nâng cao chất lượng dịch vụ sau bán hàng và đảm bảo quyền lợi cho khách hàng sử dụng sản phẩm, Casper xin gửi tới Quý khách hàng hướng dẫn bảo hành các sản phẩm mang thương hiệu Casper tại Việt Nam như sau:

I. ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH:

⚠ Lưu ý quan trọng

BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ THAY THẾ PHIẾU BẢO HÀNH GIẤY.

• Để đảm bảo quyền lợi bảo hành sản phẩm theo chính sách công bố của Casper, Quý Khách hàng vui lòng yêu cầu nơi bán thực hiện **đăng ký bảo hành điện tử** ngay khi mua sản phẩm hoặc Quý khách tự đăng ký theo một trong các cách sau đây:

Cách 1: Đăng ký qua trang web chính thức của Casper

Quý khách truy cập trang web chính thức của Casper : <https://dangkybaohanh.casper-electric.com> hoặc quét mã QR trên bao bì/ tài liệu đi kèm để đăng ký theo hướng dẫn.

Cách 2: Đăng ký qua Tổng đài Chăm sóc Khách hàng (CSKH) miễn phí 24/7 1800.6644

Trong trường hợp cần được hỗ trợ, Quý khách vui lòng liên hệ tổng đài 1800.6644 để được hỗ trợ.



Lưu ý: Việc không đăng ký bảo hành hoặc đăng ký trễ có thể ảnh hưởng tới quyền lợi bảo hành của Quý khách hàng sau này.

II. THỜI HẠN BẢO HÀNH

Sản phẩm do Casper cung cấp có thời gian bảo hành được tính từ ngày đăng ký bảo hành điện tử. Trường hợp sản phẩm chưa được đăng ký bảo hành thì thời hạn bảo hành sản phẩm sẽ căn cứ theo ngày mua trên hóa đơn mua hàng hợp lệ (*) nhưng không quá thời gian bảo hành tính từ ngày sản xuất theo bảng sau.

Sản phẩm	Chi tiết sản phẩm	Thời gian bảo hành tính từ ngày mua	Thời gian bảo hành tính từ ngày sản xuất
Máy giặt	Toàn bộ máy	24 tháng	30 tháng
	Mô-tơ (Motor) máy giặt tải trọng giặt < 10 kg	12 năm	12 năm
	Mô-tơ (Motor) máy giặt tải trọng giặt > 10 kg	20 năm	20 năm

(*): Ngày sản xuất được thể hiện trên tem dán trên sản phẩm.

Lưu ý:

- Ngày sản xuất được thể hiện bên ngoài bao bì của sản phẩm hoặc liên hệ Tổng đài CSKH 1800.6644 để được hỗ trợ cung cấp thông tin.
- Đối với sản phẩm máy giặt và máy sấy: nếu sản phẩm được sử dụng trong cơ sở kinh doanh thương mại (tiệm giặt là, nhà hàng, nhà nghỉ, khách sạn, căn hộ dịch vụ v.v.) ngoài mục đích dùng cho cá nhân, hộ gia đình, thời hạn bảo hành sẽ là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày mua hàng và không quá 18 tháng kể từ ngày sản xuất.
- (*) Hóa đơn mua hàng hợp lệ được qui định tại Thông tư số 78/2021/TT-BTC và Thông tư 219/2013/TT-BTC.

III. ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

1. Điều kiện bảo hành:

Casper sẽ bảo hành miễn phí nếu sản phẩm của Quý Khách hàng đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong thời hạn bảo hành quy định ở Mục 2;
- Sản phẩm đã được đăng ký bảo hành hợp lệ trên hệ thống của Casper hoặc cung cấp được hóa đơn mua hàng hợp lệ trùng khớp kiểu máy (model) và số máy (số sê ri (s/n)) trên sản phẩm;
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất tham khảo sách hướng dẫn sử dụng kèm theo sản phẩm hoặc trên trang web chính thức của Casper;
- Lỗi của sản phẩm được đánh giá, kết luận do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất được xác nhận bởi Casper;
- Số máy, số sê ri, tem niêm phong, tem bảo hành trên sản phẩm phải còn nguyên, không bị cạo sửa hoặc mất đi;
- Sản phẩm được cung cấp bởi hệ thống phân phối và đại lý của Casper;
- Sản phẩm được lắp đặt đúng quy định, quy chuẩn kỹ thuật và an toàn điện;
- Vị trí lắp đặt sản phẩm đảm bảo được tiêu chuẩn về an toàn lao động cho kỹ thuật viên tiếp cận được để thực hiện công việc bảo hành, bảo trì, bảo dưỡng an toàn;

2. Trường hợp áp dụng ngoài bảo hành hoặc dịch vụ tính phí:

Sản phẩm của Quý Khách hàng sẽ thuộc trường hợp áp dụng ngoài bảo hành hoặc dịch vụ tính phí khi không thỏa mãn các điều kiện bảo hành miễn phí nêu trên hoặc thuộc một trong các điều kiện sau:

- Sản phẩm không còn trong thời hạn bảo hành;
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất;
- Sản phẩm hỏng do bị đặt ở nơi bụi bẩn, ẩm ướt, bị vào nước, bị thấm nước;
- Bị biến dạng do tác động nhiệt, tác động bên ngoài làm sản phẩm bị biến dạng, nứt vỡ, trầy xước;
- Sản phẩm bị côn trùng, bò sát hay vật lạ bao gồm nhưng không giới hạn động vật xâm nhập;
- Bị hư do sử dụng sai điện thế và dòng điện chỉ định;
- Sản phẩm đã bị thay đổi, sửa chữa bởi các đơn vị không thuộc ủy quyền của Casper;

- Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định an toàn của sản phẩm;
- Bất cứ hư hỏng nào liên quan do việc sử dụng linh phụ kiện không phải là chính hãng do Casper cung cấp;
- Rỉ sét, bạc màu sơn, hao mòn tự nhiên của các linh kiện theo thời gian sử dụng

Lưu ý:

Thời hạn bảo hành đối với linh phụ kiện thay thế trong trường hợp ngoài bảo hành hoặc dịch vụ tính phí là 03 (ba) tháng.

IV. THỰC HIỆN BẢO HÀNH

- Kỹ thuật viên của Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng Casper (TTDV KH) hoặc Trung Tâm Bảo Hành ủy quyền (TTBH) của Casper sẽ thực hiện kiểm tra, sửa chữa hoặc linh phụ kiện cho sản phẩm dựa vào lỗi kỹ thuật thực tế tại địa chỉ sử dụng sản phẩm của thay thế linh phụ kiện cho sản phẩm dựa vào lỗi kỹ thuật thực tế tại địa chỉ sử dụng sản phẩm của Quý Khách hàng.

Những chỉ dẫn an toàn

Người dùng cần tuân thủ thông tin trong sách hướng dẫn này để giảm thiểu nguy cơ cháy hoặc nổ, điện giật hoặc để ngăn ngừa thiệt hại tài sản, thương tích cá nhân hoặc tử vong.

- Thiết bị này không nhằm mục đích sử dụng cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ có được sự giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị bởi một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của chúng.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa với thiết bị này, hoặc sử dụng không đúng cách.
- Nếu dây nguồn bị hư hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc những người có đủ năng lực để tránh gây nguy hiểm.
- Sử dụng các bộ ống đi kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.
- Đối với những loại máy giặt có lỗ thông hơi dưới đáy, hướng dẫn lắp đặt cho biết rằng phải giữ các lỗ thông hơi không bị bịt kín bởi tấm thảm.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các thiết bị tương tự như:
 - Khu vực bếp của nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác.
 - Nhà, trang trại;
 - Khách hàng trong các khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dân cư khác;
 - Các khu vực sinh hoạt chung trong các dãy căn hộ hoặc trong các tiệm giặt là

**Cảnh báo**

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

**Thận trọng!**

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến hư hỏng thiết bị, ảnh hưởng đến môi trường hoặc thương tích hoặc .

**Chú ý!**

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến thương tích nhẹ.

Nguy cơ giật điện

- Thiết bị này chỉ sử dụng trong nhà.
- Không đặt máy giặt ở nơi ẩm ướt.
- Không được đưa tay vào lồng giặt khi đang vắt khô.
- Nếu lồng giặt vắt không dừng trong vòng 15 giây sau khi mở nắp, vui lòng ngừng sử dụng máy giặt và liên hệ để sửa chữa.
- Trước khi bảo trì thiết bị, hãy rút thiết bị ra khỏi nguồn điện.
- Luôn rút phích cắm của máy và tắt nguồn cấp nước sau khi sử dụng.
- Để đảm bảo an toàn cho bạn, phích cắm điện phải được cắm vào một ổ cắm ba cực nối đất. Kiểm tra cẩn thận và đảm bảo rằng ổ cắm của bạn được nối đất đúng cách và chắc chắn.
- Đảm bảo rằng các thiết bị điện nước phải được kết nối bởi kỹ thuật viên có chuyên môn phù hợp theo hướng dẫn của nhà sản xuất và các quy định an toàn của địa phương.

Nguy cơ đối với trẻ em

- Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và người khuyết tật, suy giảm giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị này một cách an toàn và hiểu được những nguy cơ tiềm ẩn. Trẻ em không được đùa nghịch với thiết bị này. Không để trẻ em thực hiện việc vệ sinh và bảo trì bởi người sử dụng khi không giám sát.
- Trẻ nhỏ phải được giám sát để không chơi với thiết bị.
- Máy có thể rất nóng trong quá trình hoạt động. Không để trẻ em và vật nuôi lại gần máy khi máy đang vận hành.

Nguy cơ nổ

- Không cho đồ giặt bị dính xăng, benzen hoặc cồn vào máy giặt và để các loại vật liệu xăng, benzen hoặc cồn này tránh xa máy giặt. Có thể xảy ra cháy nổ.
- Trước khi giặt bằng máy phải giặt bằng tay trước.

Lưu ý quan trọng khi lắp đặt sản phẩm

- Máy giặt này chỉ sử dụng trong nhà.
- Nó không nhằm mục đích được tích hợp sẵn khi sử dụng.
- Các lỗ thông hơi không bị che chắn bởi thảm.
- Máy giặt không được lắp đặt trong phòng tắm hoặc phòng rất ẩm ướt cũng như trong phòng có khí dễ nổ hoặc ăn da.
- Tháo tất cả các vật liệu đóng gói và chốt định vị trước khi sử dụng thiết bị. Nếu không, có thể dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng.
- Máy giặt chỉ có van đầu vào duy nhất có thể được kết nối với nguồn cấp nước lạnh. Sản phẩm có van đầu vào đôi nên được kết nối chính xác với nguồn cấp nước nóng và nước lạnh.
- Chỉ cắm dây nguồn sau khi lắp đặt.

Nguy cơ làm hỏng thiết bị

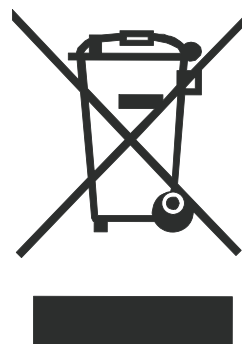
- Sản phẩm của bạn chỉ sử dụng trong gia đình và chỉ được thiết kế cho các loại vải dệt thích hợp cho việc giặt máy.
- Không treo lên và ngồi lên nắp trên của máy.
- Không dựa vào cửa máy.
- Các lưu ý trong quá trình xử lý máy:
 1. Bu lông phải được lắp đặt bởi người có chuyên môn.
 2. Nước tích tụ phải được xả ra khỏi máy.

3. Xử lý máy cẩn thận. Không được nắm/giữ các bộ phận nhô ra trên máy khi đang nâng. Không được sử dụng cửa máy làm vị trí cầm nắm trong quá trình vận chuyển.
4. Thiết bị nặng, cẩn thận khi vận chuyển.
 - Vui lòng không đóng cửa với lực quá mạnh.
 - Cầm giặt thảm.

Vận hành và bảo dưỡng

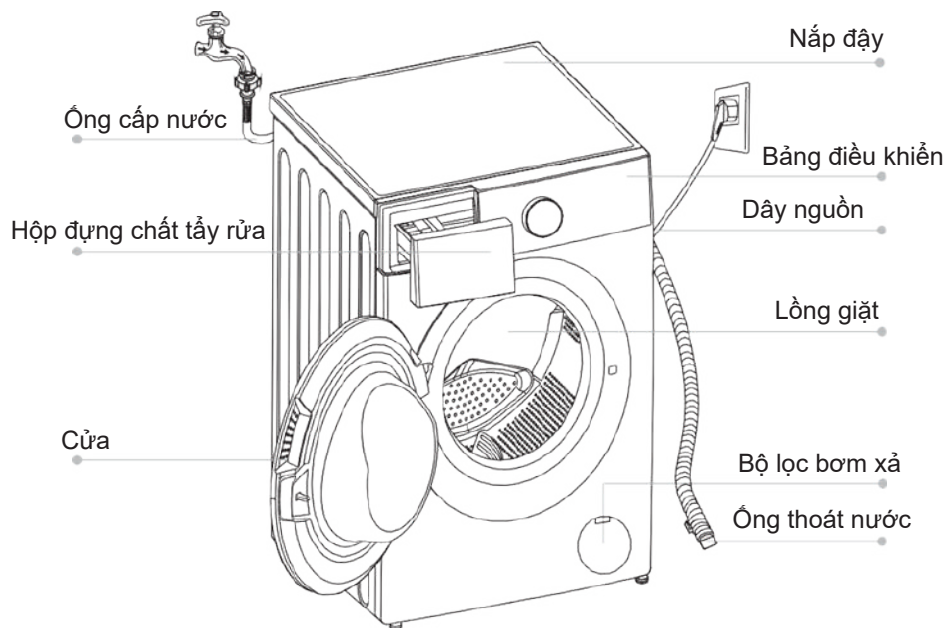
- Trước khi giặt quần áo lần đầu tiên, sản phẩm phải được vận hành hoàn thành một chu trình giặt mà không có quần áo bên trong.
- Các dung môi dễ cháy và nổ hoặc độc hại đều bị cấm. Xăng và rượu, vv .. không được sử dụng làm chất tẩy rửa. Vui lòng chỉ chọn chất tẩy rửa phù hợp cho giặt máy.
- Lấy đồ vật ra khỏi túi quần, áo trước khi giặt. Các vật sắc nhọn và cứng như đồng xu, trầm cài, đinh, vít hoặc đá, v.v. có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho máy này.
- Vui lòng kiểm tra xem nước bên trong lồng giặt đã được xả hết chưa trước khi mở cửa lồng giặt. Vui lòng không mở cửa khi đang có nước.
- Cẩn thận bỏng khi sản phẩm xả nước giặt nóng.
- Không được đổ nước bằng tay trong khi giặt.
- Sau khi chương trình hoàn thành, Vui lòng đợi 2 phút để mở cửa.
- Việc sửa chữa chỉ được thực hiện bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của hãng hoặc những người có trình độ tương tự để tránh một mối nguy hiểm. Các nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sự can thiệp của những người không

Bao bì, thiết bị cũ



Biểu tượng này chỉ ra rằng sản phẩm này không nên được loại bỏ cùng với các chất thải sinh hoạt khác. Vui lòng sử dụng hệ thống thu gom hoặc liên hệ với nhà bán lẻ nơi mua sản phẩm. Sản phẩm có thể được tái chế để an toàn với môi trường.

Mô tả sản phẩm

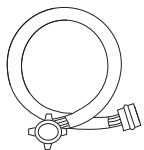


Chú ý!

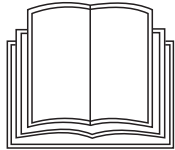
Mô tả thiết bị chỉ mang tính chất tham khảo, vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế làm tiêu chuẩn.



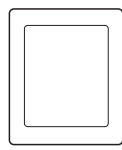
4 x Nắp chân vít



1 x ống cấp nước lạnh



1x Sách HDSD

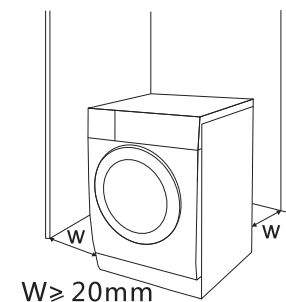


1x Tấm chống chuột

Vị trí lắp đặt

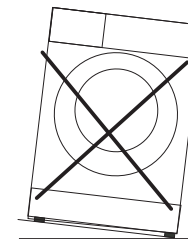
⚠ Cảnh báo!

- Mặt đất ổn định là điều quan trọng để ngăn cho thiết bị không bị dịch chuyển.
- Đảm bảo máy đứng cân bằng và ổn định.
- Đảm bảo rằng sản phẩm không đè lên dây nguồn.
- Đảm bảo duy trì khoảng cách tối thiểu giữa máy và tường như trong hình



Trước khi lắp đặt máy, phải chọn vị trí có đặc điểm như sau:

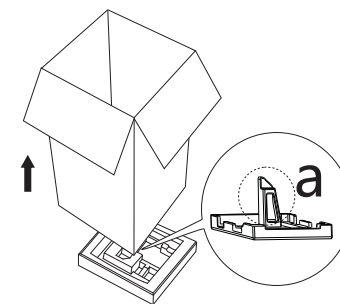
- Bề mặt cứng, khô và bằng phẳng
- Tránh ánh nắng trực tiếp
- Lắp đặt nơi thông thoáng
- Nhiệt độ phòng trên 0°C
- Đề xa các nguồn nhiệt như than hoặc các thiết bị đốt bằng khí đốt.



Lấy máy ra khỏi thùng

⚠ Cảnh báo!

- Vật liệu đóng gói (ví dụ như phim, xốp) có thể gây nguy hiểm cho trẻ em.
- Các bao bì có nguy cơ gây ngạt, giữ tất cả các bao bì tránh xa tầm tay trẻ em.



- Tháo thùng carton và các miếng xốp bảo vệ.
- Nhấc máy giặt lên và tháo xốp chân đế. Đảm bảo rằng phần xốp tam giác nhỏ (a) được tháo ra cùng với phần thùng dưới cùng. Nếu không, hãy đặt thiết bị xuống nằm ngang và tháo bỏ phần xốp.
- Tháo băng dính bảo vệ dây cấp nguồn và ống thoát nước.
- Lấy ống cấp nước ra khỏi lồng giặt.

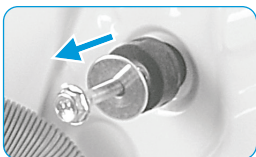
■ Tháo chốt định vị

⚠ Cảnh báo!

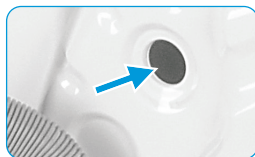
Bạn phải tháo các chốt định vị ở mặt sau của máy giặt trước khi sử dụng sản phẩm.



Nới lỏng 4 chốt định vị bằng cờ lê.



Tháo chốt bao gồm cả các bộ phận cao su và giữ lại để dùng trong tương lai.

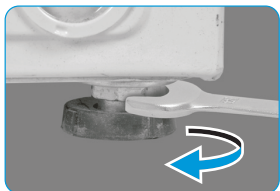


Đóng các lỗ bằng các nắp chặn vít

■ Cân bằng máy giặt

⚠ Cảnh báo!

Các đai ốc khóa trên cả bốn chân phải được vặn chặt vào vỏ máy

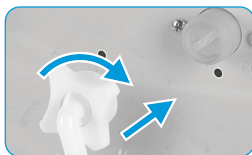


1. Nới lỏng đai ốc khóa.
2. Xoay chân máy cho đến khi chạm sàn.
3. Điều chỉnh chân máy và khóa đai ốc bằng một cây cờ lê. Đảm bảo máy được cân bằng và ổn định.

■ Kết nối ống cấp nước

⚠ Cảnh báo!

- Để tránh rò rỉ hoặc gây hư hỏng, hãy làm theo hướng dẫn.
- Không vặn, xoắn ống cấp nước.



Nối ống cấp nước với van cấp nước và nguồn nước lạnh theo chỉ dẫn.



📌 Chú ý!

- Kiểm tra xem các kết nối có chặt hay không.

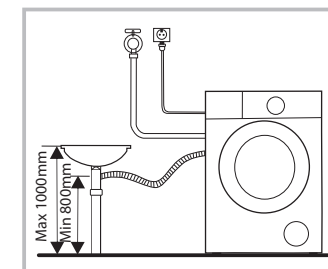
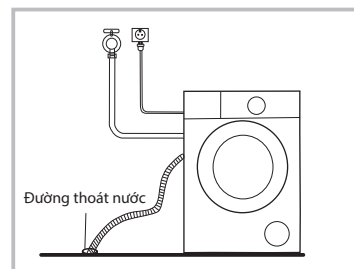
■ Lắp đặt ống thoát nước

⚠ Cảnh báo!

- Không vặn, xoắn ống thoát nước.
- Đặt ống thoát nước đúng cách, nếu không hư hỏng có thể dẫn đến rò rỉ nước.

Có hai cách để đặt đầu ống thoát nước:

1. Đặt vào lỗ thoát nước
2. Kết nối với đường ống thoát nước nhánh của đường thoát nước.



■ Bắt đầu

⚠ Thận trọng!

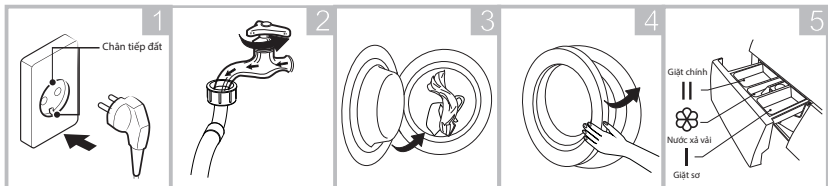
- Trước khi giặt, hãy đảm bảo rằng máy giặt đã được lắp đặt đúng cách.
- Thiết bị của bạn đã được kiểm tra kỹ lưỡng trước khi xuất xưởng. Để loại bỏ nước còn sót lại và trung hòa các mùi tiềm ẩn, bạn nên vệ sinh thiết bị trước khi sử dụng lần đầu. Vì lý do này, nên làm sạch lồng giặt bên trong bằng cách chạy chương trình “Vệ sinh lồng giặt” hoặc chương trình khác với nhiệt độ tùy chọn là 90°C. Cần thận trọng cho đồ giặt và bột giặt vào máy.

🔧 Hiệu chỉnh

Thiết bị có thể phát hiện khối lượng quần áo đã được nạp vào. Chức năng này giúp tối ưu hóa hiệu suất của sản phẩm bằng cách giảm thiểu tiêu thụ năng lượng và nước, giúp bạn tiết kiệm chi phí và thời gian. Vì vậy, bạn nên hiệu chỉnh thiết bị để có thể mang lại hiệu suất tốt nhất.

1. Tháo tất cả các phụ kiện khỏi lồng giặt và đóng cửa lại.
2. Cắm phích cắm nguồn điện vào ổ cắm.
3. Bật máy giặt và nhấn và giữ nút “Hẹn giờ giặt” và “Nhiệt độ” trong 10 giây cho đến khi “t19” hiển thị trên màn hình.
4. Ấn [▷||] để khởi động thiết bị và đợi cho đến khi “* * * *” hiển thị.

• Chuẩn bị giặt



Cắm điện

Mở khóa
cấp nướcĐưa quần áo
vào trong

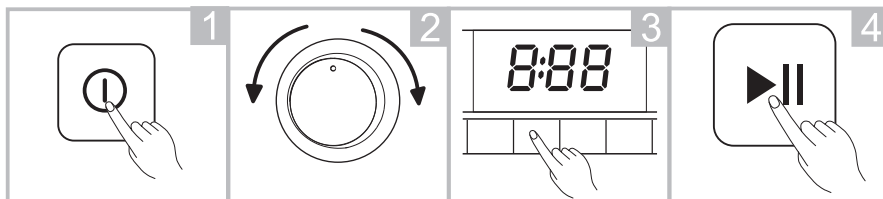
Đóng cửa

Đổ nước giặt

🔧 Ghi chú!

Cần thêm nước giặt vào ngăn I nếu chức năng Giặt sơ được chọn.

• Giặt

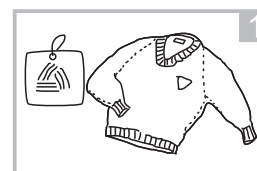
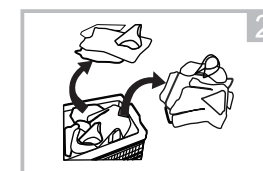
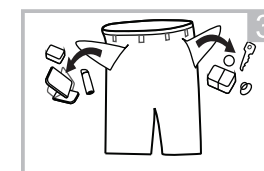
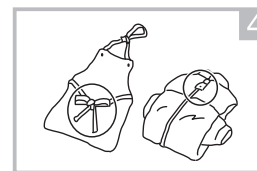
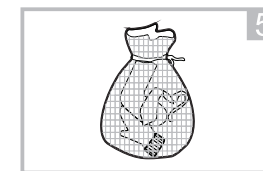
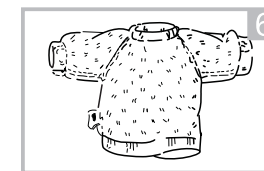
Bật nguồn và
chọn chương
trình giặtChọn chức năng,
hoặc để mặc địnhNhấn Khởi động/
Dừng

• Sau khi giặt

Máy phát ra tiếng bip và hiển thị “End” trên màn hình.

■ Trước mỗi lần giặt

- Nhiệt độ môi trường xung quanh của máy giặt phải là 5-40°C. Nếu sử dụng dưới 0°C, van cấp nước và hệ thống thoát nước có thể bị hỏng. Nếu máy được lắp đặt trong điều kiện đóng băng, nên chuyển máy về nhiệt độ môi trường bình thường để đảm bảo ống cấp nước và ống thoát nước có thể rã băng trước khi sử dụng.
- Vui lòng kiểm tra tem nhãn trên đồ giặt của bạn và hướng dẫn sử dụng nước giặt trước khi giặt. Sử dụng nước giặt không tạo bọt hoặc tạo ít bọt phù hợp với việc giặt máy đúng cách.

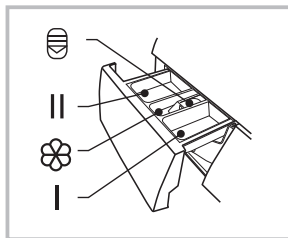
Kiểm tra tem nhãn
trên quần áoPhân loại đồ giặt theo màu
sắc, kiểu dáng chất liệuLấy tất cả đồ vật
ra khỏi túiBuộc các dây vải dài và thắt
lưng lại với nhau, đóng khóa
kéo và cúc áoCho những món đồ
nhỏ vào túi giặtLật vải để xoắn và
dài từ trong ra ngoài

⚠ Cảnh báo!

- Không giặt hoặc sấy các sản phẩm đã được làm sạch, giặt, ngâm, hoặc nhúng các chất dễ cháy hoặc nổ như sáp, dầu, sơn, xăng, cồn, dầu hỏa và các vật liệu dễ cháy khác.
- Việc giặt những quần áo ít, đơn lẻ có thể dễ dàng tạo ra độ lệch tâm lớn và gây ra hiện tượng báo động do không cân bằng. Do đó, nên thêm một hoặc hai đồ giặt khác vào máy giặt để quá trình vắt có thể diễn ra suôn sẻ.

■ Ngăn đựng chất tẩy rửa

- I Giặt sơ
- II Giặt chính
- ☼ Nước xả
- Công tắc để kéo ngăn
- ☼ đựng ra ngoài



⚠ Thận trọng!

- Nước giặt chỉ cần cho vào ngăn "I" sau khi chọn chức năng Giặt sơ.

Chế độ	I	II	☼	Chế độ	I	II	☼
Đồ Cotton	○	●	○	Giặt nhanh 15'	○	●	○
Giặt hơi nước	○	●	○	Giặt nhanh 45'	○	●	○
Vải sợi tổng hợp	○	●	○	Đồ thể thao	○	●	○
Đồ hỗn hợp	○	●	○	Đồ len	○	●	○
Đồ Jeans	○	●	○	Đồ trẻ em	○	●	○
Giặt 40-60°C	○	●	○	Chăn ga	○	●	○
Giặt 20°C	○	●	○	Giũ + Vắt	○	●	○
Vắt	○	●	○	Vệ sinh lồng giặt	○	●	○

● Bắt buộc

○ Không bắt buộc

■ Khuyến nghị về chất tẩy rửa

Loại chất tẩy rửa	Chế độ giặt	Nhiệt độ giặt	Loại đồ giặt
Chất tẩy rửa nặng với chất tẩy trắng và chất làm sáng quang học	Đồ Cotton, Giặt 40-60°C	40/60	Đồ giặt trắng làm từ vải cotton hoặc vải lanh chống đun sôi
Chất tẩy màu không có chất tẩy trắng và chất làm sáng quang học	Đồ Cotton	20/40	Đồ giặt màu, làm từ bông hoặc vải lanh
Màu hoặc chất tẩy nhẹ không có chất làm sáng quang học	Đồ Cotton, Vải sợi tổng hợp	20/40	Đồ giặt màu, làm từ vật liệu tổng hợp
Chất tẩy rửa nhẹ	Vải sợi tổng hợp	20/40	Dệt may mỏng, lụa
Chất tẩy len đặc biệt	Len	20/40	Vải len

- Có thể pha loãng bột giặt hoặc phụ gia cứng hoặc mềm trong nước trước khi đổ vào bộ phân phối chất tẩy rửa, để tránh ống đầu vào của lồng giặt bị tắc và do đó gây ra tràn nước.
- Hãy chọn loại chất tẩy rửa phù hợp để có được hiệu suất giặt tối đa, tiết kiệm nước và năng lượng.
- Để đạt được kết quả làm sạch tốt nhất nên sử dụng một lượng chất tẩy rửa phù hợp.
- Giảm lượng bột giặt nếu lồng giặt không hoàn toàn đầy quần áo.
- Điều chỉnh lượng chất tẩy rửa phù hợp với độ cứng của nước.
- Lượng chất tẩy rửa tùy theo mức độ bẩn của đồ giặt, quần áo ít bẩn thì cần ít chất tẩy hơn.
- Đối với chất tẩy rửa có nồng độ cao, cần định lượng một cách đặc biệt chính xác.

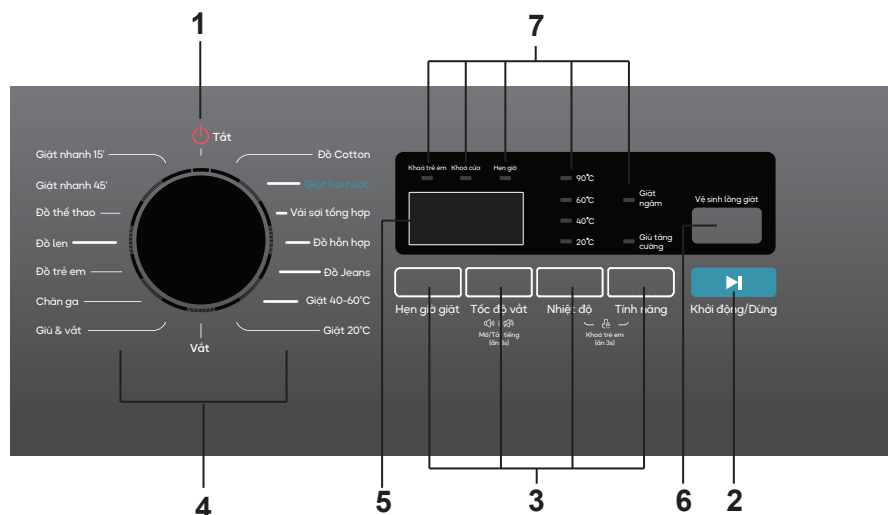
Dưới đây là dấu hiệu của việc dùng quá nhiều chất tẩy rửa:

- Nhiều bọt
- Hiệu quả giặt và xả kém

Dưới đây là dấu hiệu của việc sử dụng thiếu chất tẩy rửa:

- Đồ giặt chuyển sang màu xám
- Tích tụ cặn vôi trên lồng giặt, gioăng cửa hoặc đồ giặt

Bảng điều khiển

**1. Nút TẮT.**

- Quay để bật nguồn và chọn chương trình giặt.
- Quay về vị trí này để tắt nguồn.

2. Nút KHỞI ĐỘNG/DỪNG

- Nó được sử dụng để tạm dừng và khởi động lại chương trình.

3. Các nút bấm tùy chọn

- Nhấn các nút bấm này để lựa chọn các chức năng bổ sung và đèn báo tương ứng sẽ sáng.

4. Các chương trình giặt

- Lựa chọn chương trình giặt phù hợp với từng loại đồ giặt.

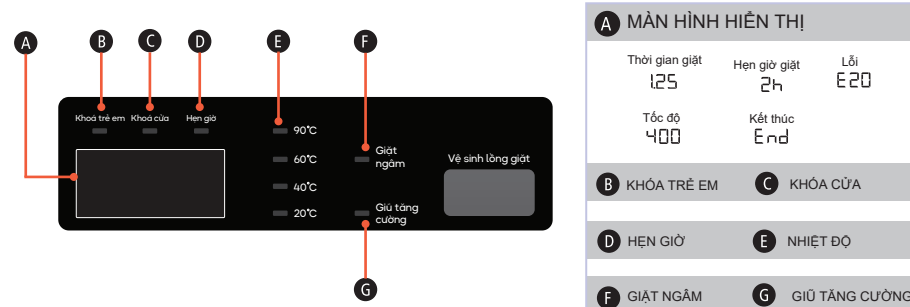
5. Màn hình hiển thị

- Màn hình hiển thị các cài đặt, thời gian còn lại ước tính, các tùy chọn và thông báo trạng thái.

6. Làm sạch lồng giặt

- Thiết lập đặc biệt của máy giặt này để làm sạch lồng giặt và đường ống.

■ Màn hình hiển thị: Các cài đặt, khoảng thời gian giặt còn lại, các tùy chọn chức năng và thông báo trạng thái của máy giặt. Màn hình sẽ bật sáng trong suốt chu kỳ giặt.



A MÀN HÌNH HIỂN THỊ

Thời gian giặt 125
Tốc độ 400
Hẹn giờ giặt 2h
Kết thúc End
Lỗi E20

B KHÓA TRẺ EM C KHÓA CỬA

D HẸN GIỜ E NHIỆT ĐỘ

F GIẶT NGẤM G GIỮ TĂNG CƯỜNG

Chương trình	Tải trọng quần áo tối đa (kg)		Nhiệt độ °C	Hiển thị thời gian (giờ:phút)	
	WF-8VG1	WF-9VG1		WF-8VG1	WF-9VG1
Đồ Cotton	8.0	9.0	40	3:39	3:39
Giặt hơi nước	4.0	4.5	40	1:48	1:48
Vải sợi tổng hợp	4.0	4.5	40	3:18	3:18
Đồ hỗn hợp	8.0	9.0	40	1:20	1:20
Đồ Jeans	8.0	9.0	60	1:45	1:45
Giặt 40-60 °C	8.0	9.0	60	3:38	3:48
Giặt 20 °C	4.0	4.5	20	1:01	1:01
Vắt	8.0	9.0	--	0:12	0:12
Giũ và vắt	8.0	9.0	--	0:20	0:20
Chăn ga	4.0	4.5	40	1:48	1:48
Đồ trẻ em	8.0	9.0	60	1:42	1:42
Đồ len	2.0	2.0	40	1:07	1:07
Đồ thể thao	4.0	4.5	20	0:47	0:47
Giặt nhanh 45'	2.0	2.0	20	0:45	0:45
Giặt nhanh 15'	2.0	2.0	Lạnh	0:15	0:15
Vệ sinh lồng giặt	--	--	90	1:18	1:18

**Chú ý!**

- Các thông số trong bảng này chỉ mang tính chất tham khảo cho người dùng.
- Các thông số thực tế có thể khác với các thông số trong bảng đã đề cập ở trên.

⚠ Cảnh báo!

- Nếu nguồn điện bị dừng kết nối khi máy đang hoạt động, một bộ nhớ đặc biệt lưu trữ chế độ đang hoạt động. Máy sẽ tiếp tục chế độ đang giặt khi nguồn điện được thiết lập lại.

■ Các chế độ giặt

Đồ Cotton	Loại vải bền, chịu nhiệt làm từ bông hoặc sợi lanh.
Vải sợi tổng hợp	Giặt các sản phẩm tổng hợp, ví dụ: Áo sơ mi, áo khoác, và nhiều đồ khác. Trong khi giặt hàng dệt kim, nên giảm bớt lượng chất tẩy rửa do vải có cấu trúc dây lông và dễ hình thành bọt.
Đồ trẻ em	Giặt quần áo của em bé, có thể làm sạch quần áo của em bé sạch tốt hơn. Bảo vệ da em bé nhờ vào hiệu quả giữ tốt hơn.
Đồ Jeans	Chuyên biệt cho đồ jeans.
Đồ hỗn hợp	Đồ giặt bao gồm hàng dệt từ cotton và sợi tổng hợp.
Giặt 20 °C	Có thể giặt đồ vải cotton bị bẩn nhẹ ở mức độ vừa phải ở nhiệt độ 20°C.
Giũ & Vắt	Giũ và sau đó vắt đồ giặt, sau đó xả nước.
Giặt nhanh 15'	Khoảng chương trình cực ngắn, thích hợp cho một lượng nhỏ quần áo không quá bẩn.
Đồ thể thao	Chuyên dụng cho đồ thể dục thể thao.
Đồ len	Đồ dệt len hoặc len sợi có thể giặt bằng tay hoặc bằng máy. Đặc biệt có chương trình giặt nhẹ nhàng để ngăn vải co rút, chương trình tạm dừng lâu hơn (quần áo len được ngâm trong nước giặt).

Vắt	Vắt và xả nước.
Giặt hơi nước	Giặt hơi nước được áp dụng cho đồ giặt hàng ngày như đồ cotton và vải tổng hợp. Hơi nước có thể thấm sâu vào sợi vải, giúp loại bỏ hiệu quả vi khuẩn và mầm bệnh, ngăn mùi hôi và bảo vệ sức khỏe của bạn.
Giặt 40-60 °C	Có thể làm sạch quần áo cotton bền thông thường, có thể giặt ở nhiệt độ 40°C hoặc 60°C, cùng nhau trong cùng một chu trình.
Vệ sinh lồng giặt	- Thiết lập đặc biệt trong máy này để làm sạch lồng giặt và ống. - Lồng giặt được khử khuẩn ở nhiệt độ cao 90°C để giặt quần áo giặt sạch hơn. - Khi chương trình này được thực hiện thì không thể thêm quần áo hoặc đồ giặt khác vào. - Khi đưa vào một lượng chất tẩy clo thích hợp, hiệu quả làm sạch lồng sẽ tốt hơn. - Có thể sử dụng chương trình này thường xuyên tùy theo nhu cầu.
Chăn ga	Chương trình này được thiết kế đặc biệt để giặt bộ đồ giường, chăn ga...

■ Các chức năng

Chu kì giặt	Nhiệt độ giặt mặc định (°C)	Tốc độ vắt mặc định (rpm)	Chế độ bổ sung tùy chọn
Giặt		1400	
Đồ Cotton	40	1400	🕒, 🔄, 🏠
Giặt hơi nước	40	1000	🕒, 🔄, 🏠
Vải sợi tổng hợp	40	1200	🕒, 🔄, 🏠
Đồ hỗn hợp	40	1000	🕒, 🔄, 🏠
Đồ Jeans	60	1000	🕒, 🔄, 🏠
Giặt 40-60°C	60	1400	🕒
Giặt 20 °C	20	1000	🕒, 🏠
Vắt	--	1000	🕒
Giũ+ Vắt	--	1000	🕒, 🏠
Chăn ga	40	1000	🕒, 🔄, 🏠
Đồ trẻ em	60	1000	🕒, 🔄, 🏠
Đồ len	40	600	🕒, 🏠
Đồ thể thao	20	800	🕒, 🔄, 🏠
Giặt nhanh 45'	20	800	🕒, 🔄, 🏠
Giặt nhanh 15'	Lạnh	800	🕒
Vệ sinh lồng giặt	90	--	🕒



Tốc độ vắt
Cài | giữ
Mô/Tắt tiếng
(ấn 3s)

Tốc độ vắt

- Khi cần, tốc độ vắt có thể được điều chỉnh bằng cách nhấn nút “Tốc độ vắt” theo các bước sau:

1400: 0-400-600-800-1000-1200-1400



Hẹn giờ giặt

Hẹn giờ giặt

- Đặt chức năng Hẹn giờ giặt

1. Chọn một chế độ giặt.
2. Nhấn nút Hẹn giờ giặt để chọn thời gian (thời gian hẹn là 0-24h.)
3. Nhấn nút Khởi động/Dừng để bắt đầu hẹn giờ giặt.



Chọn chế độ giặt



Cài đặt
thời gian



Nhấn nút
Khởi động/Dừng

- Hủy chức năng Hẹn giờ giặt:

* Nếu chương trình giặt chưa bắt đầu, Nhấn nút “Hẹn giờ giặt” cho đến khi màn hình hiển thị là 0h.

* Nếu chương trình giặt đã bắt đầu, cần tắt đi để đặt lại một chương trình mới.



Giặt ngâm

Chức năng Giặt ngâm có thể giặt thêm một lần nữa trước khi giặt chính, nó thích hợp để giặt bụi khỏi bề mặt quần áo. Bạn cần phải cho bột giặt vào ngăn (I) khi chọn chức năng này.



Giũ tăng cường

Đồ giặt sẽ được giũ thêm một lần sau khi bạn chọn chức năng này.

Vệ sinh lồng giặt



Vệ sinh lồng giặt

Sau khi máy chạy đến chu kỳ đếm đã thiết lập (chu kỳ đếm là 25 lần), đèn Vệ sinh lồng giặt nhấp nháy khi kết thúc chương trình cuối cùng, nhắc nhở người dùng chạy chương trình bằng cách:

1. Lấy quần áo ra và đóng cửa lại.
2. Nhấn nút “Vệ sinh lồng giặt”.
3. Nhấn nút “Khởi động/Dừng”.

Số chu trình giặt sẽ được đếm lại khi chương trình làm sạch lồng giặt kết thúc. Để bỏ qua lời nhắc:

- Nhấn và giữ nút “Vệ sinh lồng giặt” trong 3 giây, lời nhắc làm sạch lồng giặt sẽ bị hủy và các chu kỳ giặt sẽ được đếm lại cho 25 chu kỳ khác.

 Nhiệt độ

Nhiệt độ

- Khi cần, nhiệt độ giặt của máy có thể được điều chỉnh bằng cách nhấn nút “Nhiệt Độ”

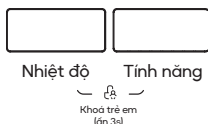
- Nhiệt độ thay đổi theo chu trình sau:

Cold (Nước lạnh) → 20°C → 30°C → 40°C → 60°C → 90°C

 Khóa trẻ em

- Để tránh trẻ em thao tác sai hoặc gây nguy hiểm cho trẻ em.

- Nhấn và giữ đồng thời 2 nút “Nhiệt độ” và “Tĩnh năng” trong 3 giây cho đến khi có một âm thanh cảnh báo vang lên, lúc này chức năng khóa trẻ em sẽ được bật.


 Thận trọng!

- Khi Khóa trẻ em được kích hoạt, màn hình sẽ luân phiên hiển thị “CL” và thời gian còn lại.
- Nhấn bất kỳ nút nào khác sẽ khiến đèn báo Khóa trẻ em nhấp nháy. Khi chương trình kết thúc, “CL” và “End” sẽ luân phiên xuất hiện trên màn hình.
- Khóa trẻ em tắt chức năng của tất cả các nút ngoại trừ nút Khóa trẻ em! Chỉ việc nhấn đồng thời hai nút là có thể tắt Khóa trẻ em! Vui lòng tắt Khóa trẻ em trước khi chọn một chương trình mới!

 Tắt âm thanh


Chọn chế độ giặt



Tốc độ vắt

 Tắt tiếng

Mô/Tắt tiếng

(Ấn 3s)

Nhấn và giữ nút “Tốc độ vắt” trong 3 giây để tắt âm thanh.

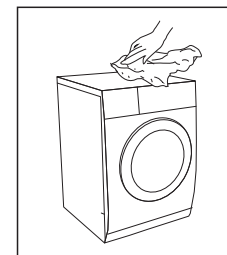
- Để thực hiện chức năng còi, nhấn lại nút trong 3 giây.
- Cài đặt sẽ được giữ cho đến lần thiết lập lại tiếp theo.

 Cảnh báo!

- Luôn rút phích cắm của thiết bị và đóng vòi nước trước khi vệ sinh và bảo dưỡng.

 Vệ sinh thân máy

Bảo dưỡng máy giặt đúng cách có thể kéo dài tuổi thọ của máy. Bề mặt thân máy có thể được lau rửa bằng chất tẩy rửa pha loãng trung tính không mài mòn khi cần thiết. Nếu có nước tràn ra ngoài, hãy dùng khăn lau sạch ngay lập tức. Không bao giờ sử dụng các vật dụng sắc nhọn để làm sạch thiết bị.


 Thận trọng!

- Không bao giờ sử dụng chất ăn mòn hoặc chất ăn da, axit formic hoặc dung môi pha loãng, hoặc các chất tương tự như cồn hoặc các sản phẩm hóa học.

 Vệ sinh lồng giặt

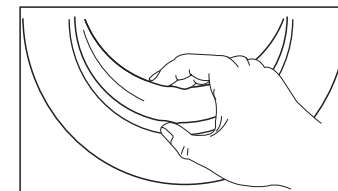
Bất kỳ vết gỉ sét nào do các vật dụng kim loại để lại bên trong lồng giặt phải được loại bỏ ngay lập tức bằng chất tẩy rửa không chứa clo. Không bao giờ sử dụng bụi sắt để làm sạch lồng giặt!

 Chú ý!

- Không để đồ giặt trong lồng giặt trong khi vệ sinh lồng giặt.

 Làm sạch Gioăng cửa và Kính

- Lau kính và gioăng cao su sau mỗi lần giặt để loại bỏ xơ vải và vết bẩn. Nếu xơ vải tích tụ, nó có thể gây rò rỉ nước ra ngoài.
- Lấy tiền xu, cúc áo và các đồ vật khác ra khỏi gioăng cao su sau mỗi lần giặt.
- Vệ sinh gioăng cửa và Kính hàng tháng để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.

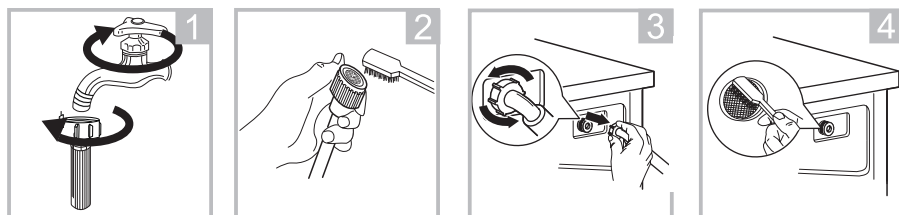


■ Làm sạch bộ lọc đầu vào

🔧 Chú ý!

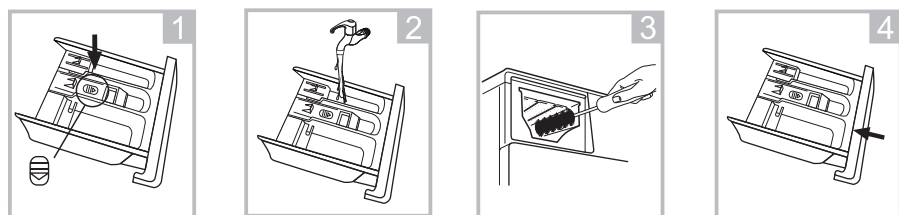
- Dòng nước nhỏ dần là dấu hiệu cho thấy cần vệ sinh bộ lọc.

1. Đóng khóa và tháo ống cấp nước.
2. Làm sạch bộ lọc bằng bàn chải.
3. Vận tháo ống cấp nước khỏi mặt sau của máy. Kéo bộ lọc ra bằng kim mũi dài.
4. Sử dụng bàn chải để làm sạch bộ lọc.
5. Lắp lại bộ lọc và lắp lại ống cấp nước.
6. Làm sạch bộ lọc 3 tháng/ 1 lần để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.



■ Làm sạch Ngăn chứa chất tẩy rửa

1. Nhấn nút [] trên nắp ngăn chứa nước giặt và nước xả để lấy ra khỏi hộc. Làm sạch bên trong hộc bằng bàn chải.
2. Nhấc nắp ngăn nước xả vải ra khỏi ngăn chứa và rửa cả hai bằng nước.
3. Lắp lại nắp hộp đựng nước xả vải và đẩy ngăn kéo trở lại hộc.



Nhấn nút để tháo ngăn chứa nước giặt, nước xả

Rửa ngăn chứa nước giặt, nước xả với nước

Làm sạch hộc bằng bàn chải mềm

Lắp lại ngăn chứa

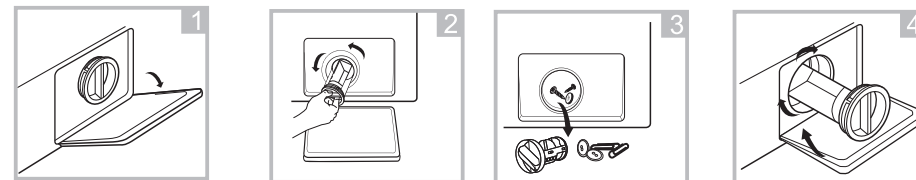
🔧 Chú ý!

- Không sử dụng chất ăn mòn hoặc chất ăn da để làm sạch các bộ phận bằng nhựa.
- Làm sạch ngăn đựng chất tẩy rửa 3 tháng/ 1 lần để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.

■ Vệ sinh Bộ lọc Bơm Xả

⚠ Cảnh báo!

- Đảm bảo rằng máy đã hoàn thành chu trình giặt và không chứa quần áo khi vệ sinh Bộ lọc bơm xả. Tắt và rút phích cắm trước khi vệ sinh bộ lọc bơm xả.
- Cần thận với Nước nóng. Để nước nguội bớt tránh bị bỏng!
- Làm sạch bộ lọc định kỳ mỗi 3 tháng để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường



Mở nắp bên dưới

Mở bộ lọc bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ

Loại bỏ vật không liên quan

Nắp lại bộ lọc và đóng nắp

⚠ Thận trọng!

- Đảm bảo rằng nắp ống thoát nước khăn cấp và ống thoát nước khăn cấp được lắp lại đúng cách, nếu không nước có thể bị rò rỉ.

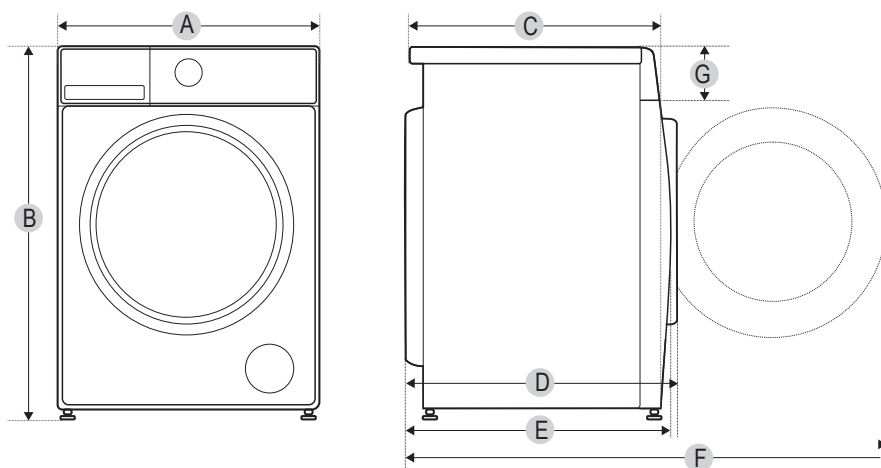
Bất cứ khi nào có sự cố với thiết bị, hãy kiểm tra xem bạn có thể giải quyết được không bằng cách thực hiện theo bảng bên dưới. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng Casper để được hướng dẫn.

Sự cố	Nguyên nhân khả thi	Giải pháp
Thiết bị không khởi động	Cửa không được đóng đúng cách. Quần áo bị kẹt.	Đóng cửa đúng cách và khởi động lại. Kiểm tra đồ giặt đã nằm gọn trong lồng giặt chưa.
Không mở được cửa	Máy tự kích hoạt chế độ tự bảo vệ	Ngắt kết nối nguồn và khởi động lại.
Rò rỉ nước	Chỗ kết nối ống nước không đủ chặt	Kiểm tra và vặn chặt đầu vào của ống nước. Kiểm tra, làm sạch ống cấp nước.
Dư lượng chất tẩy rửa ngăn chứa	Chất tẩy rửa bị ẩm hoặc đông đặc.	Làm sạch và lau khô ngăn chứa chất tẩy rửa.
Màn hình hiển thị không hoạt động	Bộ vi mạch hoặc dây điện bị lỗi kết nối.	Tắt nguồn và kiểm tra phích điện được kết nối đúng cách.
Máy phát ra tiếng khác thường	Chưa tháo chốt định vị. Nền đặt máy không bằng phẳng	Kiểm tra xem đã tháo các chốt định vị chưa. Hãy đảm bảo máy được lắp đặt trên nền bằng phẳng và kiên cố.

Mã lỗi

Mã lỗi	Nguyên nhân khả thi	Giải pháp
E30	Cửa đóng mở không đúng cách	Đóng cửa đúng cách và khởi động lại.
E10	Bơm nước gặp sự cố trong quá trình giặt.	Kiểm tra xem có đủ áp lực nước không. Duỗi thẳng đường ống nước. Làm sạch bộ lọc van đầu vào.
E21	Xả không hết nước, không thể xả nước	Kiểm tra ống thoát nước xem có bị tắc nghẽn không.
E12	Nước tràn ra ngoài	Khởi động lại thiết bị.
EXX	Khác	Khởi động lại thiết bị. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng.

Thông số kỹ thuật



Model	WF-8VG1	WF-9VG1
Nguồn điện	200-240V~/50Hz	
Dòng điện	10A	
Áp lực nước đầu vào	0.05-1MPa	
Khối lượng giặt định mức	8.0kg	9.0kg
Kích thước		
A	595mm	595mm
B	850mm	850mm
C	475mm	495mm
Cân nặng	60kg	61kg
Công suất giặt định mức	1950W	1950W
Các kích thước tham khảo		
D	535mm	555mm
E	491mm	511mm
F	982mm	1002mm
G	152mm	152mm
Độ ồn	76dB	76dB
Tiêu chuẩn chống nước	IPX4	IPX4